

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIM THÀNH
TỈNH HẢI DƯƠNG**

Bản án số: 21/2024/HS-ST

Ngày 08/3/2024

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự Do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM THÀNH, TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hứa Thị Hương và bà Đỗ Thị Ái Thương

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Quang Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu - Kiểm sát viên

Ngày 08 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 16/2024/TLST-HS ngày 19 tháng 02 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2024/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 02 năm 2024, đối với bị cáo: **Nguyễn Hữu B** - sinh năm 2000; Nơi cư trú: thôn Minh Kh, xã Chi L, huyện Hưng H, tỉnh Thái B; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Trình độ văn hoá: 7/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Nguyễn Hữu D và bà Nguyễn Thị H; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tứ Kỳ từ ngày 03/01/2024 đến ngày 09/01/2024 và bị tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an huyện Kim Thành từ ngày 09/01/2024 đến ngày 12/01/2024. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Kim Thành từ ngày 12/01/2024 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

*** Người làm chứng:**

- Ông Nguyễn Văn Kh

- Ông Vũ Văn S

Đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Sáng ngày 02/01/2024, Nguyễn Hữu B điều khiển xe máy biển số 34F5-7159 của Bắc đến địa bàn tỉnh Hải Dương để xin việc làm. Khi đến cổng một công ty thuộc huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương, Bắc gặp và làm quen với một nam thanh niên giới thiệu tên là Th - sinh năm 1997, quê ở tỉnh Hưng Yên (không rõ địa chỉ cụ thể) cũng là người đi xin việc làm. B và Thanh rủ nhau đi thuê chung một phòng trọ thuộc thôn Quyết Tâm, xã Lai Vu,

huyện Kim Thành để ở cùng nhau. Khoảng hơn 23 giờ cùng ngày, Thanh rủ B làm pháo nổ để đem về quê đốt trong dịp Tết Nguyên Đán, B đồng ý. Sau đó, Th đi ra ngoài khoảng 30 phút sau thì quay lại đem về 01 túi nilon màu đen bên trong có thuốc pháo, dây dẫn, giấy, keo con voi 502, kéo và 01 ống bằng kim loại màu trắng (theo B khai). Lúc này, Bắc dùng kéo cắt giấy, Thanh dùng giấy do B cắt quấn quanh thanh kim loại tạo thành những vật hình trụ tròn có khoảng trống ở giữa, dùng keo con voi 502 gắn kín 01 đầu rồi cho thuốc pháo vào trong lõi vật hình trụ, cho dây dẫn vào đầu còn lại và dùng keo con voi 502 bịt kín, để thò 01 đoạn dây dẫn ra ngoài. Đến sáng ngày 03/01/2024, B và Th đã làm được 28 quả pháo nổ. Chiều ngày 03/01/2024, B rủ Thanh về nhà Bắc ở thôn Minh Khai, xã Chi Lăng, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình chơi và đem 28 quả pháo về nhà B để đốt trong dịp Tết, Th đồng ý. B và Th cho 28 quả pháo nổ vào trong chiếc túi xách của B rồi để ở vũng xe máy biển số 34F5-7159, sau đó B điều khiển xe chở Th về nhà B. Trên đường đi đến thôn Mỗ Đoạn, xã Đại Sơn, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương thì Th bảo muốn đi vệ sinh nên B rẽ vào đường bê tông (đường nhánh) và dừng xe đứng chờ để Th đi vệ sinh. Hồi 14 giờ 10 phút cùng ngày, tại đường bê tông thuộc thôn Mỗ Đoạn, xã Đại Sơn, huyện Tứ Kỳ, khi B đang dừng xe đứng ở lề đường thì bị lực lượng Công an huyện Tứ Kỳ phối hợp với Công an xã Đại Sơn kiểm tra, thu giữ tại vị trí vũng xe máy biển số 34F5-7159 một túi xách có 02 quai bằng vải màu xanh, bên trong chứa 28 vật hình trụ tròn có kích thước khác nhau được quấn bằng giấy nhiều lớp, vật lớn nhất cao 15,5cm, đường kính 7,5cm; vật nhỏ nhất cao 10cm, đường kính 07cm. Hai đầu các vật được bịt kín, một đầu có gắn dây dẫn cháy màu đỏ trắng. B khai nhận 28 vật hình trụ tròn nêu trên đều là pháo nổ do B cùng một người tên Th làm mục đích để đốt trong dịp Tết Nguyên Đán. Ngoài ra, lực lượng công an còn quản lý của Bắc chiếc xe máy biển số 34F5-7159 cùng giấy đăng ký xe.

Hồi 21 giờ 30 phút ngày 03/01/2024, tiến hành khám xét khẩn cấp phòng trọ do B thuê thuộc thôn Quyết Tâm, xã Lai Vu, huyện Kim Thành, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tứ Kỳ thu giữ 02 chiếc đĩa bằng nhựa màu đen dài 22,5cm; 01 ống bằng kim loại màu trắng dài 25 cm, đường kính 1,5cm; 02 lọ keo con voi 502 đã qua sử dụng; 01 kéo bằng kim loại; 01 tập giấy gồm 96 mảnh giấy có kích thước khác nhau; 18 tờ giấy màu đỏ cùng có kích thước (53x76)cm; 01 đoạn dây dẫn màu đỏ trắng dài 617cm, bên trong chứa chất màu đen và 02 vật hình trụ đều có kích thước cao 13cm, đường kính 5,5cm, phía giữa hình trụ rỗng, đường kính 1,5cm. B khai 02 chiếc đĩa bằng nhựa màu đen Bắc và Th sử dụng làm dụng cụ ăn uống, những nguyên liệu và dụng cụ còn lại bị thu giữ nêu trên B và Th sử dụng vào việc sản xuất pháo nổ.

Tại bản Kết luận giám định số 49/KL-KTHS ngày 06/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: 28 vật hình trụ tròn, quấn bằng giấy nhiều lớp, kích thước khác nhau, vật lớn nhất cao 15,5cm, đường kính

7,5cm, vật nhỏ nhất cao 10cm, đường kính 07cm. Hai đầu các vật được bịt kín, một đầu có gắn dây dẫn màu đỏ trắng, tất cả đều là pháo nổ có tổng khối lượng 9,067kg; Đoạn dây dẫn màu đỏ trắng dài 617cm, bên trong chứa chất bột màu đen, chất bột màu đen là thuốc pháo, đoạn dây dẫn có tác dụng dẫn cháy, khối lượng 33g. Hoàn lại đối tượng giám định gồm: 26 vật hình trụ có khối lượng 8,367kg và đoạn dây dẫn màu đỏ trắng có khối lượng 32g.

Tại bản cáo trạng số: 17/CT-VKS ngày 16/02/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Nguyễn Hữu B về tội: Sản xuất hàng cấm theo điểm c khoản 1 Điều 190 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu B phạm tội: Sản xuất hàng cấm. Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 190, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu B từ 13 tháng đến 17 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 03/01/2024.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điểm a, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu cho tiêu hủy: 01 túi xách có 02 quai bằng vải màu xanh; 02 chiếc đĩa bằng nhựa màu đen dài 22,5cm; 01 ống bằng kim loại màu trắng dài 25 cm, đường kính 1,5cm; 02 lọ keo con voi 502 đã qua sử dụng; 01 kéo bằng kim loại; 01 tập giấy gồm 96 mảnh giấy có kích thước khác nhau; 18 tờ giấy màu đỏ cùng có kích thước (53x76)cm và 02 vật hình trụ đều có kích thước cao 13cm, đường kính 5,5cm, phía giữa hình trụ rỗng, đường kính 1,5cm; Trả lại bị cáo Nguyễn Hữu B chiếc xe máy biển số 34F5-7159 cùng giấy đăng ký xe.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, Luật phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Hữu B phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Hữu B khai nhận hành vi phạm tội của mình và đề nghị Tòa án giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Nguyễn Hữu B tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ được và phù hợp với các tài liệu khác có tại hồ sơ. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng gần 24 giờ ngày

02/01/2024 đến sáng ngày 03/01/2024, tại thôn Quyết Tâm, xã Lai Vu, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Hữu B có hành vi làm ra 9,067kg pháo nổ, mục đích để đốt trong dịp Tết Nguyên Đán. Hồi 14 giờ 10 phút ngày 03/01/2024, khi B đem số pháo trên đi đến thôn Mỗ Đoạn, xã Đại Sơn, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương thì bị lực lượng Công an huyện Tứ Kỳ phối hợp với Công an xã Đại Sơn phát hiện, thu giữ vật chứng.

[3] Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi sản xuất pháo là trái pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Như vậy, đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Hữu B phạm tội Sản xuất hàng cấm theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo về tội phạm trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Việc sản xuất pháo nổ đã bị Nhà nước nghiêm cấm trong một thời gian rất dài, hàng năm trên các phương tiện thông tin đại chúng cũng như chính quyền cấp cơ sở đều có các hoạt động tuyên truyền và yêu cầu các hộ gia đình ký cam kết không sản xuất các loại pháo vào dịp tết cổ truyền và các ngày lễ hội. Tuy nhiên, do ham vui nên bị cáo đã thực hiện hành vi sản xuất pháo nổ để đốt vào dịp tết cổ truyền của dân tộc. Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý của Nhà nước đối với một số mặt hàng cấm, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội. Vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi cố ý đã gây ra và phải chịu một hình phạt theo quy định của Bộ luật Hình sự. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Ngày 15/01/2024, các cơ quan tiến hành tố tụng hình sự huyện Kim Thành xác định đây là vụ án trọng điểm, yêu cầu đối với vụ án phải được giải quyết nhanh chóng, kịp thời, nghiêm minh nhằm đáp ứng yêu cầu chính trị tại địa phương và ngăn chặn loại tội phạm này phát triển. Xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, cần phải xử phạt nghiêm và áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người không có công việc, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 8,367kg pháo nổ và đoạn dây dẫn cháy có khối lượng 32g là vật chứng được hoàn lại sau giám định, ngày 22/01/2024, Cơ

quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Thành đã tiến hành tiêu hủy theo quy định nên không đặt ra việc xem xét giải quyết.

Đối với chiếc xe máy biển số 34F5-7159 cùng giấy đăng ký xe là tài sản của bị cáo dùng làm phương tiện đi lại và đi làm của bị cáo, bị cáo không sử dụng vào hành vi sản xuất pháo và bị cáo đề nghị được nhận lại nên cần trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 túi xách có 02 quai bằng vải màu xanh; 02 chiếc đĩa bằng nhựa màu đen dài 22,5cm; 01 ống bằng kim loại màu trắng dài 25 cm, đường kính 1,5cm; 02 lọ keo con voi 502 đã qua sử dụng; 01 kéo bằng kim loại; 01 tập giấy gồm 96 mảnh giấy có kích thước khác nhau; 18 tờ giấy màu đỏ cùng có kích thước (53x76)cm và 02 vật hình trụ đều có kích thước cao 13cm, đường kính 5,5cm, phía giữa hình trụ rỗng, đường kính 1,5cm không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

[8] Nguyễn Hữu B khai B và người thanh niên tên Th cùng nhau sản xuất số pháo nổ bị thu giữ song tài liệu điều tra không xác định được Th là ai, ở đâu, do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Thành không đủ căn cứ để xử lý nên không đặt ra việc xem xét giải quyết.

[9] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 190, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu B phạm tội: “Sản xuất hàng cấm”.

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu B **13 (Mười ba)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 03/01/2024.

3. Về xử lý vật chứng:

- Trả lại bị cáo Nguyễn Hữu B chiếc xe máy biển số 34F5-7159 cùng giấy đăng ký xe.

- Tịch thu cho tiêu hủy: 01 túi xách có 02 quai bằng vải màu xanh; 02 chiếc đĩa bằng nhựa màu đen dài 22,5cm; 01 ống bằng kim loại màu trắng dài 25 cm, đường kính 1,5cm; 02 lọ keo con voi 502 đã qua sử dụng; 01 kéo bằng kim loại; 01 tập giấy gồm 96 mảnh giấy có kích thước khác nhau; 18 tờ giấy màu đỏ cùng có kích thước (53x76)cm và 02 vật hình trụ đều có kích thước cao 13cm, đường kính 5,5cm, phía giữa hình trụ rỗng, đường kính 1,5cm.

(Vật chứng được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương, có đặc điểm theo như Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 21/02/2024 giữa Công an huyện Kim Thành và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Thành).

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Hữu B phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Kim Thành;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan Thi hành án hình sự - Công an tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan Thi hành án hình sự – Công an huyện Kim Thành;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Hải Dương.
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ Công an huyện Kim Thành.
- Lưu: Hồ sơ vụ án, hồ sơ thi hành án hình sự, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Đỗ Thị Hạnh

